

K. 測量血糖

103.1 月製

107.1 月審閱

Đo lường huyết đường(越南文)

1

* 正常血糖值是 **80-120mg/dl**。(禁食 8 小時以上)

Trị số huyết đường bình thường vào khoảng 80-120mg/dl. (Cấm ăn 8 tiếng đồng hồ trở lên)

2

* 如何測量血糖：可自行用血糖機測量，但每個月仍須到醫院抽血檢查

Cách đo lường huyết đường: có thể tự sử dụng máy đo huyết đường để đo huyết đường nhưng mỗi tháng vẫn phải đến bệnh viện lấy máu kiểm nghiệm.

3

* 將血滴入試紙粉紅色測試區。檢視試紙背面，目測確認圓點。血滴入試紙後 **2** 分鐘內須插入儀器內。約 **15-30** 秒出現測試值。

Nhỏ máu vào vùng màu hồng giấy thử nghiệm. Kiểm tra mặt phải giấy thử nghiệm, mắt xác định điểm tròn. Máu sau khi nhỏ vào giấy thử nghiệm trong vòng 2 phút nên cắm vào thiết bị thí nghiệm. Khoảng 15-30 giây xuất hiện kết quả thử nghiệm.

4

* 注意事項：

- 1、胰島素注射部位必須依照指示輪流注射
- 2、若有發抖、冒冷汗、心跳加快、無力、頭暈、嘴唇麻等症狀，意識清醒立即喝半杯果汁或糖果，若意識不清醒或昏迷需送醫院

Những điều cần chú ý:

1. Vị trí tiêm In-su-lin phải dựa theo chỉ thị luân phiên tiêm chích.
2. Nếu có chứng tượng rung mình, chảy mồ hôi lạnh, tim đập tăng nhanh, không có sức, chóng mặt, tê môi v.v..., nếu ý thức tỉnh táo lập tức uống nửa ly trái cây hoặc kẹo, nếu ý thức không tỉnh táo hoặc hôn mê nên đưa vào bệnh viện.

所提供之資訊不能取代醫師之治療及醫師與病人之關係
(資料來源取自臺北榮民總醫院健康 e 點通)

臺北榮總員山分院 關心您
市區門診諮詢電話:03-9373939 轉 107
諮詢電話:03-9222141 轉 6119 或 6120

測量血糖之個別護理指導單張

病歷號:_____

姓名:_____

於下述就醫日期至臺北榮總員山分院(門診、住院、急診室)經醫師或護理人員說明解釋以瞭解。

衛教日期	家屬及病人簽名	指導者簽名